

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101/2006/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 7 năm 2006*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về giao chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh năm 2006**  
**cho các Chương trình mục tiêu Quốc gia**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2005/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân thành phố về tình hình thực hiện ngân sách thành phố năm 2005, dự toán thu chi ngân sách thành phố năm 2006;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2005/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2005 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế xã - hội năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 32/2006/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2006 cho các Chương trình mục tiêu Quốc gia, kế hoạch sự nghiệp, kế hoạch đào tạo chuyên môn, công nhân kỹ thuật và bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3266/KHĐT-TH ngày 28 tháng 6 năm 2006,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu kế hoạch điều chỉnh năm 2006 cho các Chương trình mục tiêu Quốc gia như sau:

Tổng số vốn kế hoạch điều chỉnh năm 2006: 229.986 triệu đồng

Trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển : 154.960 triệu đồng

+ Vốn sự nghiệp : 75.026 triệu đồng

(Đính kèm danh mục cụ thể).

**Điều 2.** Các nội dung khác không đề cập vẫn giữ nguyên như Quyết định số 32/2006/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2006 cho các Chương trình mục tiêu Quốc gia, kế hoạch sự nghiệp, kế hoạch đào tạo chuyên môn, công nhân kỹ thuật và bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan ngang Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Tài**

**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ ÁN LỚN**

*(Kèm theo Quyết định số 101/2006/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

TT	Danh mục các chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2006 đã giao tại QĐ số 32/2006/QĐ-UBND ngày 02/3/2006	Kế hoạch điều chỉnh năm 2006	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>		Triệu đồng	<b>227,986</b>	<b>229,986</b>	
	- <i>Vốn đầu tư phát triển:</i>		Triệu đồng	<b>154,960</b>	<b>154,960</b>	
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	<b>73,026</b>	<b>75,026</b>	
<b>I</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia và dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</b>					
	- <i>Vốn đầu tư phát triển:</i>		Triệu đồng	<b>6,360</b>	<b>6,360</b>	
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	<b>64,196</b>	<b>66,196</b>	
<b>A</b>	<b>Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia</b>					
<b>1</b>	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia Xóa đói giảm nghèo và Việc-làm</b>	Sở Lao động - Thương binh và xã hội				
	- <i>Vốn đầu tư phát triển:</i>		Triệu đồng	<b>4,560</b>	<b>4,560</b>	
1.1	Dự án cho vay vốn theo các dự án nhỏ giải quyết việc làm		Triệu đồng	4,000	4,000	Trung ương cấp qua ngân hàng chính sách xã hội theo quy định
1.2	Tập huấn cán bộ việc làm		Triệu đồng	60	60	
1.3	Hỗ trợ trung tâm giới thiệu việc làm		Triệu đồng	500	500	
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	<b>305</b>	<b>305</b>	Đã bố trí trong dự toán thường xuyên 2006
1.4	Dự án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xóa đói giảm nghèo và cán bộ các xã nghèo		Triệu đồng	305	305	
	<b>* Mục tiêu</b>					
	- Số lao động được tạo việc làm mới		Nghìn người	230	230	
<b>2</b>	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia Dân số và kế hoạch hóa gia đình</b>	Ủy ban Dân số gia đình và trẻ em				
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	<b>14,341</b>	<b>14,341</b>	
	Các chương trình Dân số và kế hoạch hóa gia đình		Triệu đồng	14,341	14,341	Trong đó : Trung ương bổ sung 12.124 triệu đồng; Đã bố trí trong dự toán thường xuyên 2006
	<b>* Mục tiêu</b>					
	- Mức giảm tỷ lệ sinh của dân số		%o	0.2	0.2	
<b>3</b>	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia Phòng chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS</b>	Sở Y tế				

	<b>- Vốn sự nghiệp:</b>		Triệu đồng	23,000	25,000	Trong đó: Trung ương bổ sung 11.666 triệu đồng; Đã bố trí trong dự toán thường xuyên 2006
	<b>* Danh mục dự án</b>					
a	10 chương trình mục tiêu Quốc gia					
3.1	Chương trình tiêm chủng mở rộng		Triệu đồng	900	900	
3.2	Chương trình phòng chống sốt rét		Triệu đồng	300	300	
3.3	Chương trình phòng chống sốt xuất huyết		Triệu đồng	840	840	
3.4	Chương trình sức khỏe tâm thần cộng đồng		Triệu đồng	2,377	2,529	
3.5	Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng		Triệu đồng	1,513	1,553	
3.6	Chương trình phòng chống Lao 05, 06, trại giam và người lang thang		Triệu đồng	3,700	3,500	
3.7	Chương trình phòng chống Phong		Triệu đồng	783	783	
3.8	Chương trình phòng chống các rối loạn do thiếu I-ốt		Triệu đồng	436	463	
3.9	Chương trình đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm		Triệu đồng	1,500	2,136	
3.10	Chương trình phòng chống HIV/AIDS		Triệu đồng	5,130	5,643	
b	19 chương trình mục tiêu của Thành phố		Triệu đồng	3,994	4,353	
c	Dự phòng		Triệu đồng	1,527	0	
d	Chương trình Dinh dưỡng Quốc gia của Thành phố đến 2010		Triệu đồng	0	2,000	Đã bố trí trong dự toán thường xuyên 2006
	<b>* Mục tiêu</b>					
	Số người được phòng chống bệnh sốt rét		nghìn người	60	60	
	Tỷ lệ trẻ em từ 8-10 tuổi còn bị bướu cổ		%	< 7	< 7	
	Tỷ lệ bệnh nhân lao được điều trị khỏi		%	90	90	
	Số người được khám phát hiện bệnh phong		nghìn lượt người	370	370	
	Số dân mắc bệnh sốt xuất huyết/100.000 dân		người	74,39	74,39	
	Tỷ lệ bệnh nhân nhiễm HIV được quản lý, tư vấn		%	70	70	
	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đủ 6 loại vắc xin		%	> 90	> 90	
	Tỷ lệ cơ sở sản xuất thực phẩm đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm		%	93	93	
	Mức giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi		%	0.8	0.8	
4	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn</b>	Sơ Nông nghiệp và phát triển nông thôn				
	<b>* Mục tiêu</b>					
	Tỷ lệ dân số nông thôn được hưởng nước sạch		%	88	88	
5	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia Văn hóa</b>	Sơ Văn hóa-Thông tin				

	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	660	660	Trong đó: Trung ương bổ sung 42% triệu đồng; Đã bố trí trong dự toán thường xuyên 2006
	<b>* Danh mục dự án</b>					
5.1	Dự án phát triển văn hóa vùng sâu, vùng xa (Mục tiêu xây dựng đời sống văn hóa cơ sở)		Triệu đồng	560	560	
5.2	Dự án chống xuống cấp và tôn tạo các di tích lịch sử (Mục tiêu bảo tồn di sản văn hóa)		Triệu đồng	100	100	
	- Lễ hội thờ cá Voi ở Cần Giờ		Triệu đồng	60	60	
	<b>* Mục tiêu</b>					
	Số dự án phi vật thể được điều tra		Dự án	1	1	
	Số dự án xây dựng làng xã văn hóa		Dự án	1	1	
<b>6</b>	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia giáo dục và đào tạo</b>					
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	11700	11,700	
6.1	Dự án tăng cường cơ sở vật chất trường phổ thông	Sở Giáo dục và Đào tạo	Triệu đồng	6000	6,000	Bao gồm cả vốn vay và viện trợ bằng tiền là 4.000 triệu đồng
	Trường Cao đẳng sư phạm Thành phố	Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố	Triệu đồng	2000	2,000	
	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong	Triệu đồng	4000	4,000	
6.2	Dự án tăng cường năng lực đào tạo dạy nghề		Triệu đồng	5700	5,700	
a	Bổ sung thiết bị tăng cường năng lực dạy nghề		Triệu đồng	0	4,300	
	Trường Công nhân kỹ thuật Thành phố	Trường Công nhân kỹ thuật Thành phố	Triệu đồng	3500	3,500	
	Trung tâm dạy nghề huyện Nhà Bè	Trung tâm dạy nghề huyện Nhà Bè	Triệu đồng	500	300	
	Trung tâm dạy nghề Quận 9	Trung tâm dạy nghề Quận 9	Triệu đồng	500	300	
	Trung tâm dạy nghề Quận 4	Trung tâm dạy nghề Quận 4	Triệu đồng	200	200	
	Trường Công nhân kỹ thuật Củ Chi	Trường Công nhân kỹ thuật Củ Chi	Triệu đồng	230	0	
	Trung tâm dạy nghề huyện Cần Giờ	Trung tâm dạy nghề huyện Cần Giờ	Triệu đồng	170	0	
	Trung tâm dạy nghề huyện Hóc Môn	Trung tâm dạy nghề huyện Hóc Môn	Triệu đồng	200	0	
b	Hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho người tàn tật		Triệu đồng	0	400	
	Trung tâm bảo trợ và dạy nghề cho người tàn tật	Trung tâm bảo trợ và dạy nghề cho người tàn tật	Triệu đồng	400	400	
c	Hỗ trợ dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn	Sở Lao động thương binh và xã hội	Triệu đồng	0	1,000	Sở Lao động thương binh và xã hội có trách nhiệm phân bổ, thực hiện

09694631

LawSoft \* Tel: +848-3845 6684 \* www.HuuVienPhapLuat.com

7	<b>Chương trình Phòng chống tội phạm</b>	Công an Thành phố				
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	1,790	1,790	Đã bố trí trong dự toán chi thường xuyên 1.500 triệu đồng
8	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Thể dục Thể thao</b>	Sở Thể dục - Thể thao				
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	3,900	3,900	Đã bố trí trong dự toán chi thường xuyên 3.900 triệu đồng
9	<b>Chương trình Mục tiêu Quốc gia về phòng chống ma túy</b>					
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	7,000	7,000	Đã bố trí trong dự toán chi thường xuyên 7.000 triệu đồng
		Công an Thành phố	Triệu đồng	5,000	5,000	
		Sở Lao động thương binh và xã hội	Triệu đồng	1,000	1,000	
		Lực lượng Thanh niên Xung phong	Triệu đồng	1,000	1,000	
10	<b>Chương trình chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn</b>	Sở Lao động thương binh và xã hội				
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	300	300	Đã bố trí trong dự toán chi thường xuyên 300 triệu đồng
11	<b>Chương trình phòng chống mại dâm</b>	Sở Lao động thương binh và xã hội				
	- <i>Vốn sự nghiệp:</i>		Triệu đồng	1,200	1,200	Đã bố trí trong dự toán chi thường xuyên 1.200 triệu đồng
<b>B</b>	<b>Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng</b>	Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ				
	- <i>Vốn đầu tư phát triển:</i>		Triệu đồng	1,800	1,800	
	* <i>Mục tiêu</i>					
	Diện tích rừng bảo vệ		Ha	26,800	26,800	
	Diện tích rừng trồng mới		Ha	37	37	
	Diện tích rừng phòng hộ đặc dụng		Ha	50	50	
	Diện tích hỗ trợ rừng trồng sản xuất		Ha	55	55	
<b>II</b>	<b>Vốn bổ sung theo mục tiêu khác</b>					
<b>a</b>	- <i>Vốn đầu tư phát triển:</i>			148,600	148,600	
1	<b>Đề án tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước và ban đảng</b>		Triệu đồng	2,600	2,600	
1.1	Đề án 112	Văn phòng HĐND và UBND	Triệu đồng	2,600	1,000	
1.2	Đề án 47	Văn phòng Thành ủy	Triệu đồng	0	1,600	
2	<b>Hỗ trợ đầu tư Khu công nghệ cao và phát triển Công nghệ thông tin</b>		Triệu đồng	116,000	116,000	
2.1	Dự án xây mạng thông tin Công viên phần mềm Quang Trung (2 giai đoạn)	Công ty phát triển công viên phần mềm Quang Trung	Triệu đồng	7,000	7,000	

2.2	Hỗ trợ khu công nghệ cao	BQL các dự án đầu tư xây dựng Khu công nghệ cao Thành phố	Triệu đồng	109,000	109,000	
3	Cấp bù chênh lệch lãi vay cho Quỹ Đầu tư phát triển đô thị thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho vay dự án đầu tư phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt	Quỹ Đầu tư phát triển đô thị Thành phố	Triệu đồng	30000	30,000	
<i>b</i>	<i>- Vốn sự nghiệp</i>		<i>Triệu đồng</i>	<i>8,830</i>	<i>8,830</i>	
1	Vốn chuẩn bị động viên	Bộ Chỉ huy Quân sự Thành phố	Triệu đồng	7,000	7,000	
2	Hỗ trợ các hoạt động sáng tác tác phẩm, công trình văn hóa nghệ thuật và báo chí	Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật	Triệu đồng	575	575	
3	Vốn trợ giá, trợ cước	Công ty xuất nhập khẩu phát hành sách thành phố	Triệu đồng	400	400	
4	Hỗ trợ chương trình ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ lang thang. Gồm:	Ủy ban dân số gia đình và trẻ em	Triệu đồng	855	855	
4.1	Đề án truyền thông, vận động và nâng cao năng lực quản lý		<i>Triệu đồng</i>	<i>164</i>	<i>164</i>	
4.2	Đề án ngăn chặn và trợ giúp trẻ lang thang kiếm sống		<i>Triệu đồng</i>	<i>677</i>	<i>677</i>	
4.3	Đề án ngăn chặn và giải quyết trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại và nguy hiểm		<i>Triệu đồng</i>	<i>14</i>	<i>14</i>	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

09/694631

LawSoft \* Tel: +84-8-3845-6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com